

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500  
Dự án: Bảo tàng tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 12 phường nội thành thành phố Quy Nhơn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 6/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 83/TTr-SXD ngày 10/4/2025 và thực hiện Kết luận số 136-KL/TU ngày 15/4/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án: Bảo tàng tỉnh Bình Định.

**2. Phạm vi, ranh giới và quy mô quy hoạch:**

a) Phạm vi, ranh giới: thuộc phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, có giới cận như sau:

- Phía Đông giáp: Đường Lê Duẩn;
- Phía Tây giáp: Đường Diên Hồng;
- Phía Nam giáp: Đường Lê Duẩn, đường Diên Hồng;
- Phía Bắc giáp: Đường Vũ Bảo.

b) Quy mô diện tích quy hoạch: khoảng 1,31 ha.

**3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:**

- Quy hoạch xây dựng tổng mặt bằng để bố trí công trình Bảo tàng tỉnh Bình Định; cụ thể hóa đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn;

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

**4. Quy hoạch sử dụng đất:**

STT	Thành phần sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình (Bảo tàng)	5.213,4	39,91
2	Đất cây xanh	1.530,6	11,72
3	Đất bãi đỗ xe	222,8	1,71
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	6.097,7	46,66
<b>Tổng</b>		<b>13.064,5</b>	<b>100</b>

**5. Các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:**

- Mật độ xây dựng tối đa: 40%.
- Tầng cao xây dựng tối đa: 4 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 1,6 lần.
- Khoảng lùi xây dựng tối thiểu: Lùi tối thiểu 6m so với chỉ giới đường đỏ các tuyến đường tiếp giáp với khu vực lập quy hoạch.

**6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

a) San nền: San nền mặt bằng theo hướng Bắc – Nam trên cơ sở nền hiện trạng của khu vực lập quy hoạch.

b) Giao thông:

- Tổ chức các lối đi đảm bảo lưu thông suốt cho giao thông nội bộ khuôn viên Bảo tàng; bố trí các cổng ra vào khuôn viên công trình tại phía Tây và phía Bắc khu vực lập quy hoạch.

- Bố trí bãi đậu xe trên mặt đất đảm bảo nhu cầu đỗ xe ô tô, xe gắn máy...

c) Thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa trong khu vực quy hoạch được thiết kế tự chảy và thoát nước riêng với hệ thống thoát nước thải; nước mưa được thu gom và thoát vào hệ thống thoát nước mưa chung của khu vực.

d) Cấp nước: Nguồn cấp nước được đầu nối với mạng lưới cấp nước chung của khu vực lại điểm đầu nối phía Bắc của khu vực lập quy hoạch. Tổng nhu cầu dùng nước sinh hoạt khoảng  $40\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ .

đ) Cấp điện: Nguồn cấp điện cho khu quy hoạch lấy từ lưới điện 22kV hiện trạng phía Tây Nam và phía Bắc khu lập quy hoạch. Tổng nhu cầu dùng điện cho toàn khu quy hoạch khoảng 2339 kVA; xây hệ thống cấp điện và chiếu sáng đi ngầm.

e) Thông tin liên lạc: Hệ thống thông tin liên lạc cho dự án dự kiến lấy hệ thống cáp hiện trạng phía Bắc khu vực lập quy hoạch; thiết kế đi ngầm và đầu nối với tủ phân phối để cung cấp cho các công trình, đảm bảo theo các yêu cầu, quy định.

g) Thoát nước thải và xử lý môi trường: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thiết kế riêng với hệ thống thoát nước mưa; nước thải được thu gom, xử lý sơ bộ và đầu nối với hệ thống thoát nước chung của khu vực. Tổng lưu lượng nước thải của dự án khoảng  $32\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$  (không bao gồm lượng nước tưới cây, rửa đường).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công khai, công bố đồ án quy hoạch được duyệt, gửi hồ sơ quy hoạch cho Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan có liên quan để lưu trữ, quản lý quy hoạch và thực hiện các nội dung có liên quan theo quy định.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật quy hoạch theo chuyên ngành để quản lý; theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm phối hợp, kiểm tra, giám sát và triển khai thực hiện quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố

Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11, K14.

*Chữ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**